

Số: 23/2019/QĐST - HNGĐ

*Đức Thọ, ngày 08 tháng 3 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2019/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm: 1978; địa chỉ: Thôn Tân X, xã Đức L, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hải B, sinh năm: 1973; địa chỉ: Thôn Tân X, xã Đức L, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Hải B.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - 2.1. Về con chung:

Vợ chồng có ba con chung tên là Nguyễn Thanh H, sinh ngày 13/7/1997; Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 09/3/2000 và Nguyễn Văn S, sinh ngày 10/8/2005.

Hiện các con Nguyễn Thanh H và Nguyễn Thị Kim N đã trưởng thành nên các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét.

Giao con chung Nguyễn Văn S, sinh ngày 10/8/2005 cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành ( 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị V không yêu cầu anh Nguyễn Hải B cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về khoản nợ: Vợ chồng không có khoản nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị V nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị V đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005825 ngày 21 tháng 02 năm 2019 tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Số tiền còn lại hoàn trả cho chị V là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKS huyện Đức Thọ;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- Tòa án Tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- THADS Đức Thọ;
- UBND xã Đức A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Huy Trọng**